

# TỪ KOSOVO VÀ MONTENEGRO ĐẾN NAM OSSETIA VÀ ABKHAZIA CÙNG NHỮNG KHU VỰC LY KHAI KHÁC

**Đức Minh Hoài Phương**  
*CTV Tạp chí Nghiên cứu Châu Âu*

Tháng 6/2006, độc lập của Montenegro được quốc tế công nhận sau nhiều năm vận động. Trong khi đó, nhiều người mong quy chế không rõ ràng của Kosovo sau cuộc chiến tranh năm 1999 cũng được giải quyết năm đó, nhưng thương lượng ở cấp cao nhất vẫn tiếp tục diễn ra. Tình cũ của Serbia này ngày càng có triển vọng độc lập, tiếp theo là được Liên minh Châu Âu và Mỹ công nhận, dù bị Matxcova và Belgrade kiên quyết phản đối.

Những bước đi gần đây của Montenegro và Kosovo để đòi độc lập khiến một số nơi khác bất chước, như khu vực gọi là RS (Republika Srpska), một thực thể bé nhỏ tại Bosnia phần lớn gồm người gốc Serbia, và một số khu vực còn xung đột của Liên Xô cũ. Diễn biến này mang lại hậu quả xấu cho quan hệ giữa Nga và phương Tây cũng như cho an ninh quốc tế.

Montenegro và Kosovo độc lập đã khuyến khích các sắc tộc không có nhà nước, như người thiểu số Gagauz tại Moldova, yêu cầu được quyền tự trị rộng rãi hơn. Tại Slokavia, một nhân vật trong liên minh cầm quyền là Ján Slota nói rằng, người thiểu số Hungary ở nước này muốn ly khai trên cơ sở mô hình Kosovo.

Mặc dầu những trường hợp đó không biến thành va chạm gay gắt, nhưng tác động của Montenegro và Kosovo đã thể hiện ở RS và trong những cuộc xung đột tại Liên Xô cũ, có thể khiến tình hình căng thẳng và bạo lực bột phát. Thực ra, RS chưa hề được thấy trên bản đồ hành chính của Liên bang Nam Tư xã hội chủ nghĩa cũ, mà chỉ là sản phẩm trực tiếp của cuộc chiến tranh tại Bosnia. Sở dĩ người Serbia ở Bosnia nói đến nó là cốt để chống việc Bosnia đòi tách khỏi Nam Tư. Nó được quốc tế công nhận ở Hiệp ước Dayton năm 1995, chính thức được gọi là một trong hai “thực thể” tạo thành nước Bosnia sau chiến tranh.

Cộng đồng quốc tế muốn RS được đặt gần như hoàn toàn dưới quyền kiểm soát của chính quyền trung ương Bosnia, nhưng bị giới lãnh đạo RS cực lực phản kháng. Tuy cuối cùng họ giải tán lực lượng vũ trang của mình, nhưng vẫn giữ lại những thiết chế khác như cảnh sát để có quyền tự trị thực tế hơn. Mặc dầu cộng đồng quốc tế không muốn RS hoạt động như một nhà nước tồn tại trong thực tế, nhưng dẫu chúng cùng một số người lãnh đạo ở đó cứ coi đây là một “nhà nước”, tuy RS vẫn nằm trong Bosnia. Trong khi đó, cái gọi là bốn *nhà nước hậu Xô viết tồn tại trong thực tế* (PSDFS) ở Liên Xô cũ đã ra đời từ các cuộc chiến tranh

những năm đầu 1990, cụ thể là Transdnistria, Nagorno-Karabakh, Nam Ossetia, và Abkhazia.

### ***Transdnistria***

Khu vực nằm ở phía đông sông Dniester tại miền đông Moldova có đông người Slav đến định cư lại trong thời kỳ Xô viết. Lúc Liên Xô tan rã, Moldova giành được độc lập nhưng dân chúng Slav, với sự giúp đỡ của khoảng 5.000 lính Nga đóng trong vùng, chống lại sự kiểm soát của Moldova. Xung đột bùng phát, cướp đi chừng 1.000 sinh mạng và khiến hàng nghìn người khác phải tị nạn. Dân chúng không phải người Moldova giữ quyền kiểm soát lãnh thổ và xây dựng một số cơ cấu chính quyền nhà nước. Nga vẫn duy trì khoảng 1.500 binh sĩ cùng thiết bị quân sự ở đây, mặc dầu một hiệp định quốc tế ký năm 2002 quy định họ rút quân. Không giống ba PSDFS kia, Transdnistria không có một chính quyền ở thời kỳ Xô viết đủ tạo ra cơ sở để hợp pháp, nhưng vẫn muốn có bản sắc mới.

### ***Nagorno-Karabakh***

Sau Cách mạng tháng Mười, khu vực miền núi này trở thành một lãnh thổ tự trị năm 1923 thuộc quyền kiểm soát của nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Azerbaijan. Xung đột sắc tộc bùng phát năm 1988 tại Nagorno-Karabakh, trở thành một cuộc chiến dữ dội và công khai giữa dân Armenia và người Azerbaijan khi Liên Xô sụp đổ. Năm 1993, người Armenia chiếm cả Nagorno-Karabakh và bốn tỉnh của Azerbaijan, khoảng 14% lãnh thổ Azerbaijan. Cuộc

ngừng bắn được thực hiện năm 1994 với sự trung gian của Nga, nhưng hàng nghìn người Azerbaijan và Armenia đã phải chạy tị nạn. Nhà cầm quyền địa phương ở nước Cộng hòa Nagorno-Karabakh thiết lập một bộ máy hành chính với sự giúp đỡ của Armenia.

### ***Nam Ossetia***

Đây là một trong hai khu vực ở Gruzia (tức Georgia cũ) đã độc lập trong thực tế đối với nhà cầm quyền Tbilisi sau cuộc chiến tranh những năm đầu 1990. Suốt thời gian tồn tại của Liên bang Xô viết, không có mâu thuẫn sắc tộc ở Nam Ossetia, người thuộc các sắc tộc khác nhau vẫn kết hôn với nhau. Tuy nhiên năm 1989, dân Nam Ossetia muốn tách khỏi Gruzia và hợp nhất với người cùng sắc tộc tại Bắc Ossetia. Nhà cầm quyền Gruzia phản ứng bằng vũ lực, khiến trên 1.000 người chết và 100.000 người phải lánh nạn, hầu hết chạy sang Bắc Ossetia. Người Ossetia và Gruzia chia rẽ sâu sắc, Tổng thống Mikheil Saakashvili của Gruzia phát động một cuộc tấn công quân sự vào Nam Ossetia mùa hè 2004.

### ***Abkhazia***

Khu vực từng một thời tương đối thịnh vượng này, nằm dọc bờ Biển Đen ở vùng tây-bắc Gruzia, đã xảy ra mâu thuẫn sắc tộc trong những năm cuối 1980 giữa dân Gruzia và người Abkhazia. Một nhóm binh lính Gruzia tiến vào Nam Ossetia năm 1992, mặc dầu giới lãnh đạo người Abkhazia nói rằng họ đã thỏa thuận với chính quyền Tbilisi không triển khai quân đội nếu họ chưa đồng ý. Sau nhiều tháng xung đột quân sự, trong

đó người Abkhazia hầu như bị đánh bại hoàn toàn, một lực lượng ủng hộ dân Abkhazia đẩy lui được người Gruzia, khoảng 250.000 người không phải Abkhazia đã chạy trốn.

Vấn đề trở về của những người này có nhiều phức tạp. Người Gruzia đưa ra điều kiện tiên quyết là họ có quyền trở về, trong khi người Abkhazia, sợ mất ưu thế của dân đa số và coi người trở về là tội phạm chiến tranh, nên không đồng ý để người Gruzia trở về hàng loạt.

Trong khi một số sự kiện xảy ra từ những năm đầu 1990 ở các khu vực vẫn còn xung đột thì độc lập của Montenegro và Kosovo lại góp phần làm tình hình căng thẳng leo thang. Mặt khác, chính phủ Ukraine và Moldova đã áp dụng biện pháp trừng phạt kinh tế ngặt nghèo đối với Transdnistria nhằm làm suy yếu thực thể này. Đồng thời, cái gọi là cơ hội rất tốt để đạt hòa bình, mà các quan chức quốc tế tham gia thương lượng về Nagorno-Karabakh nói đến, không hề trở thành hiện thực.

Tương tự như vậy, các nhà trung gian hòa giải Abkhazia-Gruzia cũng lạc quan về triển vọng giải quyết hòa bình năm 2005, nhưng chính quyền Gruzia lại đưa chính phủ lưu vong của người Gruzia về một khu vực nhỏ mà họ kiểm soát, động thái đó bị cả Nga và Abkhazia coi là khiêu khích. Tháng 6/2006, nhà cầm quyền Gruzia thực hiện một hoạt động quân sự kéo dài ba ngày tại hẻm núi Kodori, phía bắc Abkhazia. Chính phủ Abkhazia bèn chính thức kêu gọi Moskva công nhận, và mở cuộc tập trận để đối phó với sự chuẩn bị quân sự của Gruzia. Xung

đột vũ trang cũng đột ngột tăng lên ở Nam Ossetia năm 2006, kể cả vụ tấn công bằng tên lửa vào một máy bay lên thẳng chở Bộ trưởng Quốc phòng Gruzia.

### **Trung cầu dân ý về độc lập ở Montenegro và tiền đề Kosovo của những trường hợp ly khai khác**

Các chính phủ phương Tây bán khoản về nguyện vọng của Montenegro muốn tách khỏi Serbia, vì khoảng 1/3 dân chúng nước cộng hòa này là người Serbia, có thể chống ly khai. Điều này được coi là một vụ khủng hoảng khác của vùng Bancăng, với hậu quả nguy hiểm, đặc biệt đối với những khu vực chưa yên ổn tại Nam Tư cũ. Nhưng tình huống này đã được xử lý, Liên minh Châu Âu (EU) dàn xếp một thỏa thuận để nước Cộng hòa Liên bang Nam Tư được thay thế tháng 2/2003 bằng “Liên bang Serbia và Montenegro”. Vì các phe phái ở Montenegro vẫn muốn độc lập, nên EU đề nghị giải quyết vấn đề bằng một cuộc trưng cầu dân ý, và việc ly khai đòi hỏi phải được một đa số 55% tán thành chứ không phải 50%.

Cuối cùng, Montenegro độc lập một cách rất suôn sẻ không có bạo lực. Thêm vào đó, sự ủng hộ ngầm của phương Tây từ lúc kết thúc cuộc chiến tranh với Serbia năm 1999 cũng đóng góp vào quá trình giành độc lập này. Cuộc trưng cầu dân ý về độc lập là một phần sự thỏa thuận với chính quyền trung ương Serbia theo hiệp ước Belgrade ký ngày 14/3/2002.

Trong cuộc trưng cầu dân ý của Montenegro ngày 21/5/2006, trên 55% số

người bỏ phiếu đã tán thành độc lập, vì thế EU, Hoa Kỳ, Nga, và Trung Quốc thông báo rằng họ công nhận Montenegro. Nước cộng hòa này tuyên bố tách khỏi Serbia ngày 3/6, và được kết nạp ngày 28 tháng đó làm thành viên thứ 192 của Đại hội đồng Liên hợp quốc. Serbia và Montenegro nhanh chóng thiết lập quan hệ ngoại giao, và cho phép công dân hai nước đi lại mà chỉ cần có chứng minh thư nhân dân.

Trước khi độc lập, Montenegro nhấn mạnh không đứng về phía nào trong vấn đề độc lập của Kosovo, và tuyên bố rằng bất cứ sự thiên vị nào cũng bất lợi cho cả tình hình chung lẫn sự ổn định của mình. Mặc dầu Serbia có thể đã hy vọng Montenegro ủng hộ mình, nhưng lập trường của Montenegro càng khiến cộng đồng quốc tế tin rằng nước đó độc lập không làm cho khu vực Bancang mất ổn định.

Còn tại Bosnia, dân gốc Serbia muốn ly khai với nước này. Năm 2007, các nhà quan sát đã thấy “*đur luận người Serbia ở Bosnia tiếp tục ủng hộ việc ly khai Bosnia, và nguyện vọng ly khai đó lại trởi dậy sau cuộc trưng cầu dân ý về độc lập của Montenegro*”. Cuối năm 2006, tờ *Financial Times*<sup>1</sup> cảnh báo rằng “*độc lập của Kosovo chắc chắn sẽ có tiếng vang trong dân Serbia ở Bosnia*”.

Với ý muốn của dân gốc Serbia ở Bosnia đòi độc lập, người ta sợ Serbia sử dụng họ để tăng cường lập trường của mình chống Kosovo ly khai. Một nhà ngoại giao tuyên bố: “*Belgrade đã sử dụng người gốc*

Serbia ở Bosnia trong việc mặc cả, bảo những người đó lên tiếng nói rằng họ sẽ đòi độc lập nếu Kosovo độc lập”<sup>2</sup>. Các PSDFS cũng nhấn mạnh rằng Montenegro đã độc lập bằng trưng cầu dân ý. Các thực thể hậu Xô viết này đã tổ chức trưng cầu dân ý để bày tỏ nguyện vọng của mình như độc lập và sát nhập vào một nước khác, cụ thể là Liên bang Nga. Họ mời các nhà quan sát từ các nước khác đến để quá trình đòi ly khai của mình có vẻ hợp pháp.

Về thái độ của phương Tây, các phương tiện thông tin đại chúng và quan chức hậu Xô viết thấy tính hai mặt của nó khi công nhận quá trình độc lập của Montenegro nhưng phản đối trưng cầu dân ý các thực thể hậu Xô viết. Thí dụ, báo chí Transdnistria nhận xét rằng mặc dầu Montenegro được độc lập qua một cuộc trưng cầu dân ý, nhưng “*cộng đồng quốc tế sẽ không cho phép Nagorno-Karabakh hay Transdnistria có quyền đó*”.

Ngày 23/5/2006, các ban lãnh đạo ở Abkhazia và Transdnistria hoan nghênh cuộc trưng cầu dân ý về độc lập tại Montenegro. Trong khi Ngoại trưởng Transdnistria coi kết quả tích cực của trưng cầu dân ý là lý do để ăn mừng, thì nhà lãnh đạo Abkhazia là Sergei Bagapsh gọi cuộc trưng cầu dân ý là một “*tiền lệ*” mà cộng đồng quốc tế phải tính đến. Những quan điểm đó được lặp lại ở Nga, giám đốc bộ phận Transdnistria của Hội đồng Chiến lược Quốc gia Nga Dimitrii Soin tuyên bố cuộc trưng cầu dân ý Montenegro khiến “*không*

<sup>1</sup> *FT Report: Bosnia-Herzegovina*, 20 Dec. 2006.

<sup>2</sup> *Reuter*, 18 Sept. 2006.

thể chấp nhận những cuộc bàn luận và những lý lẽ cho rằng Transdniestra không thể độc lập và có chủ quyền. Ông nói rằng không nên áp dụng “tiêu chuẩn kép” (tức là phân biệt đối xử) với Transdniestra, và khẳng định rằng trường hợp Serbia-Montenegro kết thúc là một cơ hội để Transdniestra độc lập. Các phương tiện thông tin đại chúng khác ở Nga nói rằng khu vực đó “quyết tâm theo bước chân Montenegro”. Cuộc trưng cầu dân ý Montenegro đã khuyến khích tổ chức các cuộc trưng cầu dân ý ở Transdniestra và Nam Ossetia.

Phản ứng của phương Tây đối với các *nhà nước tồn tại trên thực tế* là, không công nhận tính hợp pháp của các cuộc trưng cầu dân ý mà họ tổ chức. Các tổ chức quốc tế, trong đó các chính phủ phương Tây chiếm ưu thế, chẳng những từ chối công nhận mà còn lên án những “cuộc bầu cử” tại các nước đó là góp phần làm tình hình căng thẳng. Nhưng đồng thời, các PSDFS cho rằng cuộc trưng cầu dân ý của họ là hợp pháp; nếu phương Tây không công nhận kết quả trưng cầu thì họ càng kiên quyết đòi độc lập.

Thêm vào đó, tính không nhất quán và “tiêu chuẩn kép” của phương Tây, khi quyết định cuộc trưng cầu dân ý nào là hợp pháp, có thể khiến người Nga càng nhấn mạnh giá trị những cuộc trưng cầu mà họ ủng hộ. Konstantin Zatulin, một đại biểu quốc hội Nga, đã đến thăm Nagorno-Karabakh tháng 10/2006 và nói rằng, Nga vẫn duy trì nguyên tắc toàn vẹn lãnh thổ nhưng không thể nào giải quyết xung đột nếu không tôn trọng quyền tự quyết và ý chí của nhân dân. Ông

cũng nói về tính nước đôi của phương Tây khi đánh giá cuộc trưng cầu dân ý về độc lập. Lúc nhắc đến trường hợp Kosovo, ông tuyên bố độc lập của Kosovo có thể trở thành tiền lệ cho các trường hợp ở Liên Xô cũ, kể cả Nagorno-Karabakh.

Tháng 7/2006, chính quyền Abkhazia tuyên bố “việc công nhận chủ quyền của Kosovo sẽ là một tiền lệ trên chính trường thế giới”, và “Abkhazia có nhiều lý do hơn Kosovo để đòi chủ quyền. Bộ trưởng Ngoại giao của Abkhazia là Sergei Shamba khẳng định: “Luật quốc tế được xây dựng trên các tiền lệ và nếu Kosovo được công nhận độc lập, thì quả là ngậy thơ khi nói rằng đây không phải là một tiền lệ”. Tương tự như vậy, Tổng thống Sergei Bagapsh của Abkhazia tuyên bố dù quy chế của Kosovo được giải quyết như thế nào, nó cũng nên trở thành tiêu chuẩn phổ biến chung, và nên được áp dụng cho Abkhazia. Các nhà lãnh đạo PSDFS lặp lại giá trị của tiền lệ Kosovo và cũng được Nga ủng hộ.

Giới lãnh đạo PSDFS nói rằng, đất nước họ giống Kosovo ở chỗ đã phải chịu đựng bạo lực, và đã chiến đấu cho độc lập. Họ nói rằng cơ sở để phương Tây ủng hộ Kosovo độc lập là Kosovo đã tiến hành một cuộc chiến tranh và đã sống sót qua cuộc chiến tranh đó. Nếu vậy, Tổng thống Arkady Ghukasyan của Nagorno-Karabakh cũng so sánh Kosovo với đất nước mình ở chỗ Nagorno-Karabakh đã sống sót qua cuộc chiến tranh với Azerbaijan. Còn nhà lãnh đạo Bagapsh của Abkhazia thì nói: “Chúng tôi cần độc lập để chấm dứt những gì đang diễn

ra ở đây giữa Abkhazia và Gruzia và những gì đã diễn ra năm 1992 và 1989. Và tôi xin nhắc các bạn rằng đã có chiến tranh. Nước cộng hòa này phải sống một cuộc sống đầy đủ như một chủ thể độc lập”.

Cũng theo tinh thần đó, các nhà lãnh đạo PSDFS cho rằng chính quyền trung ương của họ đang tiến hành chiến tranh chống họ. Họ cáo buộc giới lãnh đạo Moldova và Gruzia có hành động “bạo lực” và “không thể chấp nhận” đối với dân chúng của họ, một tình thế kéo dài do thiếu sự công nhận của quốc tế. Đồng thời, nhà lãnh đạo của Nam Ossetia là Eduard Kokoity nhiều lần lập luận rằng Nam Ossetia, Abkhazia, và Transdnistria có “nhiều cơ sở chính trị và pháp lý để được công nhận” hơn Kosovo.

Hơn nữa, các PSDFS đã tạo ra cơ chế nhà nước. Ông Ghukasyan lập luận rằng Nagorno-Karabakh đã xây dựng “hệ thống nhà nước của mình”, website chính thức của Nagorno-Karabakh liệt kê danh sách các bộ và cơ quan chính phủ, và Nagorno-Karabakh đã có một số cơ quan đại diện ở nước ngoài. Tóm lại, các nhà nước tồn tại trên thực tế tự hào về những điều họ đạt được. Người Abkhazia tin rằng họ có mặt đầy đủ trên thế giới, và đã có một loạt đại sứ trên thực tế ở nước ngoài.

Trong khi đó ở phương Tây, người phụ trách đối ngoại của EU là Javier Solana nói với Ủy ban Đối ngoại của Nghị viện Châu Âu rằng, Tổng thống Gruzia là Saakashvili đã thú nhận “vô cùng lo lắng” về tác động đối với Gruzia của những cuộc hội đàm ở Liên hợp quốc về Kosovo. Đồng thời, trong

chuyến công du đến Hoa Kỳ tháng 7/2006, Saakashvili bày tỏ lo ngại Moskva có thể dùng quyết định công nhận độc lập của Kosovo làm “một tấm bình phong để mở rộng công nhận cho Abkhazia”.

### **Phản ứng của các chính phủ phương Tây và các tổ chức quốc tế**

Các nhà lãnh đạo phương Tây và các tổ chức quốc tế nói rằng trường hợp Kosovo là độc nhất, để phản ứng lại lời khẳng định về mối liên quan giữa Kosovo với các thực thể khác đang hy vọng độc lập. Cựu tổng thống Phần Lan Martti Ahtisaari, người được Liên hợp quốc ủy nhiệm chuẩn bị một chương trình để trao độc lập cho Kosovo, đã nhấn mạnh điều đó. Tương tự như vậy, các quan chức Mỹ thường khẳng định Kosovo là trường hợp đặc biệt và chẳng thể so sánh với những khu vực xung đột khác, hướng chỉ đặt ra một “tiền lệ”. Đại sứ Frank Wisner, đại diện đặc biệt của Hoa Kỳ tại cuộc đàm phán về quy chế của Kosovo, tuyên bố “Kosovo là trường hợp độc nhất”.

Tháng 7/2007, đại sứ Hoa Kỳ ở Moldova Michael Kirby nhấn mạnh: “Tôi bác bỏ khái niệm cho rằng Kosovo là một tiền lệ của vấn đề ở Transdnistria, Abkhazia, Nam Ossetia, và Nagorno-Karabakh. Đây là những loại xung đột khác nhau”. Khi được hỏi về sự tương tự giữa Kosovo với PSDFS, Ngoại trưởng Condoleezza Rice của Hoa Kỳ giải thích: “Chúng tôi tin rằng những hoàn cảnh đó rất khác nhau”. Bà Rice nhắc lại sự ủng hộ đối với toàn vẹn lãnh thổ của các quốc gia hiện có. Bà nói rằng: “Abkhazia và Nam Ossetia là một bộ phận của Gruzia, và

chúng tôi tin ở sự toàn vẹn lãnh thổ của Gruzia”.

Đối với khả năng RS ly khai với Bosnia và muốn sát nhập vào Serbia, đại diện cao cấp của Liên hợp quốc là Schwarz-Schilling tuyên bố: “Tình huống pháp lý đã rõ ràng. Republika Sprska, một thực thể trong Nhà nước Bosnia, không có quyền tổ chức một cuộc trưng cầu dân ý về ly khai. Điều đó sẽ vi phạm Hiến pháp Bosnia và Hiệp ước Dayton”. Ngoài ra, Chủ tịch Quốc hội Serbia Oliver Dulic cũng nói với Quốc hội RS ngày 17/7/2007 rằng: “Kinh tế và thực tế, chứ không phải cảm xúc, sẽ quyết định quan hệ giữa RS với Serbia”. Tuy nhiên tháng 6/2007, Tổng thống Nga Putin tuyên bố: “Nếu chúng ta đào sâu hơn vào tình thế ở Bancang, chúng ta sẽ thấy Republika Srpska muốn hợp nhất với Serbia”.

Ngày 30/1/2006, Putin tuyên bố độc lập của Kosovo sẽ tạo ra một tiền lệ cho “những cuộc xung đột chưa giải quyết” khác, kể cả Abkhazia và Nam Ossetia. Ông chỉ thị cho Bộ Ngoại giao chuẩn bị đề độc lập của Kosovo trở thành “phổ biến chung” cho các trường hợp khác. Ngày hôm sau, phái đoàn Nga ở Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc được lệnh từ chối thông qua một nghị quyết cần thiết, khi nghị quyết đó nói về toàn vẹn lãnh thổ của Gruzia.

Tại hội nghị thượng đỉnh G8 tháng 6/2007 tại Heiligendamm ở Đức, ông Putin khẳng định lại rằng ông sẽ áp dụng tiền lệ Kosovo độc lập ở những nơi khác: “Nếu chúng ta quyết định rằng trong thế giới ngày nay, nguyên tắc về quyền tự quyết của một

dân tộc quan trọng hơn toàn vẹn lãnh thổ, thì chúng ta phải áp dụng nguyên tắc này cho tất cả các khu vực của thế giới chứ không phải chỉ cho những vùng hợp ý đối tác của chúng ta. Trong trường hợp này, nguyên tắc tự quyết không nên chỉ áp dụng cho các dân tộc ở Nam Tư cũ, mà cho cả những dân tộc vùng Caucasus tại khu vực hậu Xô viết”.

Nga không phải chỉ tuyên bố về nguyên tắc. Tháng 7/2006, Bộ trưởng Ngoại giao Sergei Lavrov khẳng định rõ ràng là Nga sẽ chiến đấu để bảo vệ công dân mình, tức là bảo vệ những người có quốc tịch Nga ở Gruzia. Ba tháng sau, Bộ trưởng Quốc phòng Sergei Ivanov nhắc lại lập trường này. Sau đấy, ông cảnh báo Bộ trưởng Quốc phòng Đức, trước khi diễn ra cuộc họp của Hội đồng Nga-NATO, rằng việc công nhận Kosovo có thể gây ra “một phản ứng dây chuyền”.

Tất cả các quan chức Nga đều báo trước hậu quả của Kosovo độc lập. Tháng 7/2006, đại sứ Nga tại Liên hợp quốc Vitali Churkin nói rằng, quốc tế ủng hộ độc lập của Kosovo “sẽ tạo ra hậu quả tiêu cực cho các vùng khác, kể cả Abkhazia”. Sergei Yastrzhembsky, một trợ lý của Tổng thống Putin, gọi vấn đề công nhận Kosovo là một thử thách sự khôn ngoan của quốc tế, và nói rằng công nhận mà không được Serbia ủng hộ thuận sẽ là một tiền lệ “rất tiêu cực” cho các vấn đề quốc tế. Tương tự như vậy, Konstantin Kosachev, người phụ trách Ủy ban các Vấn đề Quốc tế của Duma Quốc gia Nga, quả quyết hồi tháng 2/2007 rằng: “Việc bỏ phiếu hấp tấp về vấn đề độc lập của

Kosovo tại Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc sẽ khiến Nga, và có thể cả Trung Quốc, dùng quyền phủ quyết của họ, một điều sẽ có hàm ý rất tiêu cực cho một giải pháp ở Kosovo cũng như cho tình thế địa-chính trị toàn cầu nói chung”.

Ngoài tuyên bố trực tiếp của các quan chức, phương tiện thông tin đại chúng Nga đều khẳng định rằng độc lập của Kosovo sẽ có nghĩa là Nga ủng hộ độc lập của các *nhà nước tồn tại trên thực tế*. Theo tờ *Moscow Times*, ông Putin tuyên bố: “Nga sẽ coi việc công nhận độc lập của Kosovo là một phương pháp phổ biến chung để giải quyết xung đột nổi bật ở khu vực hậu Xô viết”. Các bài tường thuật trên phương tiện thông tin đại chúng phương Tây cũng nhận thấy “quan chức Nga nhiều lần so sánh tình hình ở Abkhazia với tình hình tại Kosovo”.

Trong khi người Nga chưa công nhận PSDFS, họ đã gọi các nhà nước đó và người đại diện các nhà nước đó bằng những từ ngữ dành cho các nước và các nhà ngoại giao được công nhận. Cách làm đó bị các chính phủ trung ương coi là cố tình khiêu khích. Thí dụ, Bộ Ngoại giao Moldova lên án chính phủ Nga tìm cách tạo cho Transdnistria tính hợp pháp bằng cách gọi người đứng đầu chính quyền đó là “tổng thống”. Trái lại, trong khi chính phủ Nga nói đến các *nhà nước tồn tại trên thực tế* và người lãnh đạo các nhà nước đó dường như họ đã được công nhận, thì những nước phản đối dùng các danh từ nhạo báng họ. Chẳng hạn, chính phủ Gruzia gọi Bộ Quốc phòng Nam Ossetia là “tổ chức khủng bố”.

Độc lập của Kosovo được người Nga nhìn nhận trong bối cảnh một loạt chính sách của phương Tây mà họ coi là thù địch với lợi ích của họ. Trong các chính sách này có cái mà quan chức Nga coi là sự ủng hộ của phương Tây đối với lực lượng chống chính phủ trong “cuộc cách mạng màu” ở Gruzia, Ukraine, và Kyrgyzstan, khi những quốc gia đó còn là nước cộng hòa Xô viết thân thiện với Matxcova. Những chính sách khác mà Nga chỉ trích là đợt thứ hai mở rộng NATO năm 2004, bao trùm ba nước vùng Baltic, tiếp theo là mở rộng thêm bao trùm Ukraine, Moldova; kế hoạch của Mỹ chuẩn bị đặt hệ thống phòng thủ tên lửa tại Ba Lan và Cộng hòa Czech.

Quan chức Nga, từ Putin xuống, đều coi phản đối Kosovo độc lập là một mục tiêu cơ bản. Nhà ngoại giao kỳ cựu Richard Holbrooke của Mỹ viết rằng, Kosovo đã trở thành “cuộc thử thách quốc tế lớn nhất” của Putin. Chính phủ Serbia cũng nhấn mạnh rằng, Nga là một nước có nguyên tắc, bộ trưởng Aleksandar Popovic của Serbia nói rằng nếu Kosovo vẫn không độc lập thì đây là do “lập trường kiên quyết và có nguyên tắc của Nga chủ trương không thể vi phạm Hiến chương Liên hợp quốc”.

Theo quan điểm chính thức của Nga, độc lập của Kosovo được coi là một thí dụ nữa về “tiêu chuẩn kép” của phương Tây. Quan chức phương Tây chống lại việc gắn liền độc lập của Kosovo với các PSDFS bằng cách đưa ra lý lẽ ủng hộ toàn vẹn lãnh thổ. Đại sứ Nga tại Liên hợp quốc bèn vạch ra tính không nhất quán đó của phương Tây,



và cảnh báo nếu phương Tây vi phạm tiêu chuẩn quốc tế thì Nga cũng buộc phải làm như thế.

Nhiều người cho rằng nếu muốn Nga công nhận Kosovo độc lập thì phải nhân nhượng Nga một điều gì đó: “Chẳng kể hoạch nào của Liên hợp quốc cho Kosovo có cơ may thành công nếu không có sự ủng hộ của Nga”.<sup>1</sup> Như vậy phương Tây nên đáp lại thiện chí của Nga, và chấp nhận yêu cầu của nước đó về Transdnistria, Abkhazia, và Nam Ossetia. Kết quả dàn xếp như vậy có thể được xem như thắng lợi của Nga. Nếu tất cả các PSDFS, trừ Nagorno-Karabakh, hợp nhất với Nga, chính phủ Nga có thể sử dụng các nhà nước nhỏ bé đó để giải quyết một số vấn đề khó khăn nội bộ, kể cả tình hình dân số giảm sút, và làm cho đất nước mình mạnh thêm bằng biên giới mở rộng.

Trong khi tình hình còn chưa ngã ngũ, các chính phủ Moldova và Gruzia vẫn đòi Nga rút quân khỏi các vùng xung đột, nhưng vì các nhà lãnh đạo PSDFS e rằng nhà nước bé nhỏ của họ có thể bị xóa bỏ khi một cuộc dàn xếp quốc tế được các bên thỏa thuận, nên họ mong Nga tiếp tục can thiệp về ngoại giao và quân sự. Nhà lãnh đạo của Nam Ossetia là Eduard Kokoity nói rằng: “Chúng tôi tin lực lượng gìn giữ hòa bình (chủ yếu là người Nga) sẽ không rời khỏi Abkhazia hay Nam Ossetia trước khi các cuộc xung đột được giải quyết đầy đủ”.

Còn về chính sách của phương Tây trong vấn đề Kosovo, tốt nhất là tiếp tục thuyết phục người Serbia rằng họ sẽ có nhiều cái lợi nếu được kết nạp vào EU, nhưng

Belgrade tiếp tục chống lại việc mất Kosovo. Trong khi đó, độc lập của Nam Ossetia và Abkhazia đã được Nga đơn phương công nhận, khiến quan hệ giữa nước đó với phương Tây ngày một căng thẳng.

### Kết luận

Các ban lãnh đạo PSDFS, các chính quyền trung ương của họ, và chính phủ Nga đều chứng kiến bạo lực gia tăng từ đầu năm 2006. Điều đáng chú ý là tất cả các bên đều rút ra những “tiên lệ” khác nhau từ Montenegro và Kosovo. Tính thiếu nhất quán của phương Tây về độc lập của Montenegro có thể có những hậu quả bất ngờ.

Nước Nga chẳng được gì từ độc lập của Kosovo, nên có thể làm một điều gì đó không thể đoán trước, vì các nhà hoạch định chính sách của Nga thấy nước họ ngày càng bị bao vây. Vấn đề các nhà nước tồn tại trên thực tế là một vũ đài mà trên đó Nga tìm cách ngăn chặn ảnh hưởng của phương Tây và tự khẳng định mình.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Strategic Survey, 2006-07.
2. Financial Times, 14 Jan. 2008.
3. Associated Press Newswires, 4 April 2007.
4. International Herald Tribune, 13 Nov. 2006.
5. Tiraspol Times, 18 July 2007.
6. Itar-Tass. 22 May 2006.
7. International Affairs 84: 2, 2008.